TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **326**/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 473/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thảo N**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh **Lý P**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thảo N và anh Lý P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thảo N và anh Lý P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh P chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Chị Trần Thị Thảo N và anh Lý P không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn nên ghi nhận.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thảo N được quyền nuôi con chung tên Lý Ph, sinh ngày 20/4/2017. Anh Lý P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N tự nguyện không yêu cầu.

Anh Lý P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, chị Trần Thị Thảo N tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai số 0012703 ngày 2410/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND X. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng